

ỦY BAN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
 SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 16 tháng 02 năm 2017

Số: 1395 /STNMT-VP

Về việc triển khai thực hiện kết luận của
 Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường

K/c Khanh → v/vb
 mục chủ đạo đính kèm
 17/2/2017

Kính gửi: Thủ trưởng các phòng, ban, đơn vị thuộc Sở

Triển khai thực hiện Thông báo số 125/TB-BTNMT ngày 23 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về kết luận của Bộ trưởng Trần Hồng Hà tại buổi làm việc với Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường và Công văn số 571/VP-ĐT ngày 16 tháng 01 năm 2017 của Ủy ban nhân dân Thành phố về ý kiến Kết luận của Bộ trưởng Trần Hồng Hà tại Thông báo số 125/TB-BTNMT. Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường chỉ đạo thủ trưởng các phòng, ban, đơn vị một số nội dung như sau:

I. PHÂN CÔNG THỰC HIỆN

1. Phối hợp xây dựng và chia sẻ cơ sở dữ liệu tài nguyên và môi trường: Quan tâm xây dựng cơ sở dữ liệu về tài nguyên và môi trường trên địa bàn Thành phố, đảm bảo có sự phối hợp liên thông, tích hợp được với hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia và vùng; phối hợp chặt chẽ với Bộ Tài nguyên và Môi trường trong quá trình xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia, vùng ngay từ giai đoạn thiết kế dự án.

Đơn vị thực hiện: Trung tâm Công nghệ Thông tin Tài nguyên và Môi trường và Phòng Đo đạc Bản đồ và Viễn Thám chủ trì, các phòng, ban, đơn vị thuộc Sở phối hợp.

2. Chú trọng xây dựng các quy hoạch phát triển, đảm bảo gắn kết các vấn đề về tài nguyên và môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu: cần nhìn nhận lại quá trình phát triển, rà soát, đánh giá các quy hoạch phát triển, đặt trong bối cảnh tác động của biến đổi khí hậu, nguồn tài nguyên đất hiện có, các vấn đề môi trường đang đặt ra,... cũng như trong vai trò đầu tài vùng kinh tế trọng điểm phía Nam. Các quy hoạch ngành, quy hoạch đất đai, tài nguyên

nước,... cần được xem xét, đánh giá bài bản, phù hợp với các đặc thù của vùng cũng như của các địa phương có mối quan hệ mật thiết với Thành phố, vùng và các lưu vực.

Đơn vị thực hiện: Các phòng, ban, đơn vị thuộc Sở thực hiện.

3. Về quản lý đất đai

3.1. Đẩy nhanh công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Một số vướng mắc của địa phương về quản lý đất đai đã được Bộ Tài nguyên và Môi trường đưa vào dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung các nghị định chi tiết thi hành Luật Đất đai.

Đơn vị thực hiện: Phòng Quản lý đất, Văn phòng Đăng ký đất đai Thành phố, Phòng Pháp chế và các phòng, ban, đơn vị thuộc Sở thực hiện.

3.2. Chú trọng công tác quy hoạch đất đai gắn với quy hoạch xây dựng và các quy hoạch ngành, đảm bảo nâng cao chất lượng quy hoạch, đánh giá được tiềm năng đất đai, vị trí địa lý, phân tích lợi thế so sánh của từng khu vực, làm cơ sở cho các quy hoạch phát triển, quy hoạch ngành. Các quy hoạch của Thành phố cần cân nhắc trên cơ sở các quy hoạch về tài nguyên và môi trường, kịch bản biến đổi khí hậu và nước biển dâng.

Đơn vị thực hiện: Các phòng, ban, đơn vị thuộc Sở thực hiện.

3.3. Sớm xây dựng cơ sở dữ liệu đồng bộ thống nhất về quản lý đất đai, tích hợp vào cơ sở dữ liệu quốc gia, đảm bảo đồng bộ về cấu trúc, dữ liệu, các cơ chế vận hành và vấn đề pháp lý. Liên hệ với Tổng cục Quản lý đất đai để triển khai dự án VILAP, coi đây là sự phối hợp trọng tâm giữa Bộ với các địa phương, trong đó có thành phố Hồ Chí Minh là địa phương có quy mô và nhu cầu lớn nhất. Tổng cục Quản lý đất đai chọn 02 vấn đề trọng tâm là xây dựng cơ sở dữ liệu về đất đai và bộ chỉ số đánh giá để phối hợp với thành phố Hồ Chí Minh về quản lý đất đai trong thời gian tới.

Đơn vị thực hiện: Trung tâm Công nghệ Thông tin Tài nguyên và Môi trường và Phòng Đo đạc Bản đồ và Viễn Thám chủ trì, các phòng, ban, đơn vị thuộc Sở phối hợp.

4. Về vấn đề bảo vệ môi trường

4.1. Triển khai xây dựng quy hoạch môi trường vùng, trong đó có quy hoạch về các hạ tầng môi trường vùng. Các quy hoạch phải được tính toán

đầy đủ các vấn đề có tính liên tỉnh, tổng thể trong vùng, lồng ghép trong các quy hoạch sử dụng đất để đảm bảo đáp ứng được nhu cầu về quỹ đất khi thực hiện quy hoạch.

Đơn vị thực hiện: Chi cục Bảo vệ Môi trường, Phòng Quản lý chất thải rắn và các phòng, ban, đơn vị thuộc Sở thực hiện.

4.2. Có lộ trình hạn chế, tiến tới không chôn lấp chất thải rắn như hiện nay. Tăng cường tiếp cận các mô hình công nghệ xử lý môi trường, xử lý chất thải tiên tiến, phù hợp với điều kiện của Việt Nam, trong đó có điều kiện về đảm bảo chi phí vận hành. Liên hệ với Tổng cục Môi trường để được hướng dẫn, giới thiệu các mô hình công nghệ xử lý môi trường tiên tiến đang được ứng dụng phổ biến trên thế giới hiện nay. Chú trọng công tác thu gom, xử lý triệt để chất thải, nước thải phân tán tại các hộ gia đình, cơ sở sản xuất nhỏ lẻ. Nghiên cứu các mô hình cụ thể có thể kết hợp xử lý tập trung với phân tán. Nghiên cứu ban hành quy chuẩn về hạ tầng tại các đô thị, áp dụng từ năm 2017. Có các cơ chế huy động nguồn vốn đầu tư hạ tầng về môi trường, quan tâm đầu tư đến lĩnh vực dịch vụ môi trường.

Đơn vị thực hiện: Phòng Quản lý chất thải rắn, Chi cục Bảo vệ Môi trường, Ban Quản lý các khu liên hợp xử lý chất thải.

4.3. Quan tâm kiểm soát ô nhiễm không khí, bao gồm kiểm soát các nhà máy phát thải, phương tiện giao thông, đảm bảo vấn đề môi trường trong hoạt động xây dựng. Bố trí trạm rửa xe tại các công trường trước khi vào Thành phố. Xây dựng hệ thống giám sát vấn đề môi trường không khí, đặc biệt tại các vùng trọng điểm, khu đông dân cư. Xây dựng quy chuẩn kỹ thuật về môi trường không khí của Thành phố, phải đảm bảo cao hơn quy chuẩn quốc gia cũng như các địa phương khác.

Đơn vị thực hiện: Trung tâm Quan trắc tài nguyên và Môi trường, Phòng Quản lý chất thải rắn, Chi cục Bảo vệ Môi trường, Ban Quản lý các khu liên hợp xử lý chất thải.

5. Về địa chất và khoáng sản: Tăng cường quản lý các dự án xã hội hóa nạo vét lòng sông, không để tình trạng tranh thủ lợi dụng để khai thác tài nguyên. Phối hợp với Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam tiến hành đánh giá tài nguyên cát sỏi ở các dòng sông. Cung cấp dữ liệu về địa chất, cấu

trúc địa chất, quá trình phát triển địa chất liên quan đến quá trình phát triển của Thành phố.

Đơn vị thực hiện: Phòng Tài nguyên nước, Khoáng sản và biển, đảo chủ trì.

6. Về lưu vực sông Sài Gòn – Đồng Nai

6.1. Quan tâm đến công tác quản lý lưu vực sông Sài Gòn – Đồng Nai để đảm bảo phát triển bền vững.

6.2. Tăng cường giám sát chất lượng nước, thủy văn. Tham mưu, đề xuất các biện pháp giám sát hiệu quả số liệu để điều phối, khai thác, sử dụng, chia sẻ tài nguyên nước của 03 hồ chứa trên lưu vực, sớm hình thành hệ thống giám sát đồng bộ chính xác chặt chẽ.

Đơn vị thực hiện: Chi cục Bảo vệ Môi trường, Trung tâm Quan trắc tài nguyên và Môi trường, Phòng Tài nguyên nước, Khoáng sản và biển, đảo, Phòng Khí tượng Thủy văn và Biển đổi khí hậu thực hiện.

6.3. Về khí tượng thủy văn và biến đổi khí hậu

Đề nghị Thành phố tăng cường chỉ đạo các cơ quan chức năng phối hợp chặt chẽ với Trung tâm Khí tượng Thủy văn quốc gia để kết nối, chia sẻ số liệu về khí tượng thủy văn. Giao Trung tâm Khí tượng Thủy văn quốc gia phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường xây dựng cơ chế phối hợp trên cơ sở giao Trung tâm và Đài Khí tượng Thủy văn khu vực Nam Bộ thực hiện dịch vụ cung cấp các số liệu về khí tượng thủy văn.

Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt Kế hoạch hành động quốc gia thực hiện Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu, đề nghị Thành phố sớm xây dựng Kế hoạch triển khai của Thành phố, trong đó tập trung vào thích ứng với biến đổi khí hậu; chú trọng thu hút đầu tư từ nước ngoài; rà soát các loại hình công nghiệp, bảo đảm giảm phát thải, thân thiện với môi trường. Hiện nay, Thủ tướng Chính phủ đã giao Bộ tài nguyên và Môi trường xây dựng các tiêu chí đánh giá các địa phương về môi trường, Bộ sẽ phối hợp với Thành phố trong xây dựng và áp dụng thí điểm các tiêu chí đánh giá này, trong đó sẽ có các tiêu chí về biến đổi khí hậu. Giao Tổng cục Môi trường sớm nghiên cứu đề xuất xây dựng danh mục các công nghệ liên quan đến xử lý chất thải, các ngành công nghiệp cần lưu ý trong kêu gọi đầu tư.

Thành phố cũng cần xem xét chương trình đầu tư công của Thành phố chú ý đến thích ứng biến đổi khí hậu, sử dụng tiết kiệm năng lượng và hiệu quả, các khu dân cư tính toán sử dụng năng lượng tái tạo, phát triển các công viên.

Đơn vị thực hiện: Phòng Khí tượng Thủy văn và Biển đổi khí hậu, Văn phòng biến đổi khí hậu và các phòng, ban, đơn vị có liên quan thực hiện.

II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các phòng, ban, đơn vị thuộc Sở: Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, cụ thể hóa các nhiệm vụ được phân công tại công văn này vào kế hoạch thực hiện công tác hàng năm của phòng, ban, đơn vị mình và thực hiện báo cáo theo yêu cầu.

2. Phòng Kế hoạch – Tài chính: Chịu trách nhiệm theo dõi, đôn đốc việc thực hiện của các phòng, ban, đơn vị và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện.

Nơi nhận:

- Nhu trên;
- Ủy ban nhân dân Thành phố (thay báo cáo);
- Ban Giám đốc;
- Các Bộ phận VPS;
- Lưu VP (Triển khai KL của Bộ trưởng Bộ TNMT.docx-CVP).

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Toàn Thắng

